



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN MGROUP**

Số: 05/2022/TTr-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

V/v: Thông qua kết quả kinh doanh năm 2021

Công ty cổ phần Tập đoàn MGROUP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn MGROUP;
- Báo cáo của tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2021.



Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 như sau:

Bảng 1: Kết quả hoạt động kinh doanh riêng năm 2021

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2021	%Tăng/giảm năm 2021 so 2020
1	Tổng tài sản	245.398.853.539	223.168.542.361	-9,06%
2	Vốn chủ sở hữu	212.855.663.733	210.884.215.626	-0,93%
3	Doanh thu thuần	77.503.269.415	52.572.074.448	-32,17%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	11.224.542.581	(2.469.442.044)	-122,00%
5	Lợi nhuận khác	(2.690.715.763)	497.993.937	-
6	Lợi nhuận trước thuế	8.533.826.818	(1.971.448.107)	-123,10%
7	Lợi nhuận sau thuế	7.447.031.064	(1.971.448.107)	-126,47%

Bảng 2: Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2021

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2021	%Tăng/giảm năm 2021 so 2020
1	Tổng tài sản	275.717.094.232	249.100.461.372	-9,65%
2	Vốn chủ sở hữu	226.594.951.801	223.164.348.996	-1,51%
3	Doanh thu thuần	117.306.106.369	68.287.390.787	-41,79%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	14.178.473.632	(14.173.288.330)	-199,96%
5	Lợi nhuận khác	(3.168.750.812)	423.345.525	113,36%
6	Lợi nhuận trước thuế	11.009.722.820	(13.749.942.805)	-224,89%
7	Lợi nhuận sau thuế	9.226.974.305	(13.749.942.805)	-

Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của MGROUP năm 2021

♦ **Thuận lợi:**

- Hướng đi phát triển dự án chuyên nghiệp đã tạo điều kiện nâng cao năng lực cạnh tranh cho MGROUP.
- Việc từng bước gia tăng về năng lực tài chính cũng là hướng đi quan trọng để MGROUP có tiềm lực phát triển các dự án lớn trong tương lai và từng bước khẳng định vị thế của công ty trong ngành.

♦ **Khó khăn:**

- Quy mô vốn nhỏ là một trong những rào cản lớn hạn chế hoạt động của MGROUP.
- Từ đầu năm 2020 đến nay do ảnh hưởng của dịch bệnh đã làm cho thị trường bất động sản vẫn gặp nhiều khó khăn nên ít nhiều ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.

Bảng 3: Kế hoạch kinh doanh năm 2022 (Báo cáo riêng)

Đơn vị tính: 1000 VNĐ

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Năm 2022 (Báo cáo riêng)	
				Kế hoạch	% tăng/giảm so với 2021
1	Vốn điều lệ	Tr. đồng	200.000	200.000	0%
2	Doanh thu thuần	Tr. đồng	52.572	50.000	-4,89%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	-1.971	2.500	-
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-3,75%	5,0%	-
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	-0,99%	1,25%	-
6	Tỷ lệ cổ tức	%	0%	10%	-

**Bảng 4: Kế hoạch kinh doanh năm 2022 (Báo cáo hợp nhất)**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Năm 2022 (BC hợp nhất)	
				Kế hoạch	% tăng/giảm so với 2021
1	Vốn điều lệ	Tr. đồng	200.000	200.000	0%
2	Doanh thu thuần	Tr. đồng	68.287	310.000	354 %
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	-13.700	40.000	-
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	%	-20,06%	12,9%	-
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ	%	-6,85%	20%	-
6	Tỷ lệ cổ tức	%	0%	10%	-

Trên đây là kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022, kính trình Đại hội hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

MAI ĐỨC HÙNG